

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 huyện Nghĩa Hành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 04/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 324/TTr-PNV ngày 20/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 huyện Nghĩa Hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính – Kế hoạch; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Trung tâm TT – VH – TT huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- VP. HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Đinh Xuân Sâm

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2025 huyện Nghĩa Hành

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024
của Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền hành chính thông qua việc nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

a) Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Huyện ủy.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2025:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND xã, thị trấn.

- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện; các Kế hoạch thực hiện của các cơ quan, đơn vị; các Kế hoạch thực hiện của UBND xã, thị trấn; báo cáo kết quả thực hiện.

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Đẩy mạnh, khuyến khích công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; ưu tiên xét, công nhận các sáng kiến trong cải cách hành chính có hiệu quả ứng dụng thiết thực, phạm vi ảnh hưởng toàn tỉnh, hoặc trên địa bàn huyện phục vụ công tác thi đua, khen thưởng của huyện:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- Sản phẩm: Văn bản khuyến khích đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong cải cách hành chính.

- **Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2025.**

c) Thực hiện kiểm tra công tác cải cách hành chính nhằm đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- Sản phẩm: Kế hoạch kiểm tra một số phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn; các Kế hoạch tự kiểm tra của địa phương; báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành các Kế hoạch và triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

d) Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện và các văn bản triển khai thực hiện có liên quan; Quyết định công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của UBND các xã, thị trấn.

- **Thời gian thực hiện: Quý III/2025** ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện theo Kế hoạch.

đ) Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 huyện Nghĩa Hành:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch.
- **Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2025.**

e) Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính huyện giai đoạn 2026 - 2030:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Sản phẩm: Quyết định của UBND huyện ban hành Kế hoạch.
- **Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.**

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND các cấp trên địa bàn huyện, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo chất lượng, tính khả thi cao.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.**

b) Tập trung xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương được giao quy định chi tiết tại các luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thuộc huyện.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.**

c) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định 34/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.
- Sản phẩm: Báo cáo, Thông báo kết luận kiểm tra và các văn bản xử lý.
- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.**

d) Thực hiện rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần định kỳ hàng năm để thực hiện công bố theo quy định của Nhà nước.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ban Pháp chế, HĐND huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện và các cơ quan có liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần, ngưng hiệu lực trong năm 2024.

- **Thời gian thực hiện: Chậm nhất là ngày 31/01/2025.**

đ) Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; tăng cường công tác phối hợp, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 trên địa bàn huyện, xã, thị trấn; Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý những vấn đề phát hiện qua theo dõi.

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Xây dựng, tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC; Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn.

- Sản phẩm: các Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện; báo cáo kết quả thực hiện.

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành các Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

b) Thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC để kiến nghị, đề xuất loại bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch về triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh giao; báo cáo kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC gửi về UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh).

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

c) Triển khai thực hiện thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ; tổ chức rà soát, đề xuất, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn.

- Sản phẩm: TTHC nội bộ được thống kê, công bố, cập nhật, công khai và phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm**, theo Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

d) Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị dễ xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện.

- Cơ quan phối hợp: UBND các xã, thị trấn thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; thực hiện giải trình và xin lỗi người dân theo đúng quy định.

- Sản phẩm: Kết quả đánh giá chất lượng thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện TTHC, dịch vụ công.

- **Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng tháng trong năm.**

đ) Thực hiện niêm yết và đăng tải công khai, minh bạch TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được đăng tải đầy đủ, kịp thời trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện và UBND các xã, thị trấn; niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC và các hình thức khác.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023, 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kết quả theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ giao thực hiện trong năm 2025.

g) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa huyện và UBND các xã, thị trấn, đảm bảo công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân; triển khai thực hiện tiêu chí đánh giá công nhận Bộ phận Một cửa kiểu mẫu cấp xã:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND huyện; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

h) Triển khai, tổ chức đánh giá mức độ hài lòng trong việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; bố trí thiết bị đánh giá mức độ hài lòng tại Bộ phận Một cửa; báo cáo kết quả thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

i) Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC, thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản triển khai; báo cáo kết quả thực hiện từng cơ quan, địa phương.

- **Thời gian thực hiện:** Theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

k) Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện chuyển đổi số gắn với cải cách TTHC và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các văn bản triển khai thực hiện; hồ sơ trực tuyến, giao dịch thanh toán trực tuyến phát sinh trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.**

l) Niêm yết, đăng tải đầy đủ, rõ ràng bảng thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại trụ sở cơ quan, tại Bộ phận Một cửa và Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, UBND các xã, thị trấn:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Thông báo hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được niêm yết, đăng tải theo mẫu quy định.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.**

m) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp; tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Văn bản, hồ sơ điện tử chuyển phản ánh, kiến nghị; văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.**

n) Thực hiện kiểm tra, giám sát, thanh tra gắn với nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và người đứng đầu trong triển khai thực hiện cải cách TTHC ở địa phương, đơn vị:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả kiểm tra; kiến nghị xử lý.

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành kế hoạch kiểm tra; tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất trong năm 2025.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Thường xuyên rà soát, bổ sung, ban hành lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương, tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Các Quyết định của UBND huyện.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.**

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Sản phẩm: Quyết định của UBND cấp huyện.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.**

c) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định của Chính phủ:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.**

d) Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của huyện theo quy định của Trung ương, của tỉnh:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.

- Sản phẩm: Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND huyện, Quyết định của UBND huyện.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.**

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Thường xuyên rà soát, xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bổ sung, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.**

b) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch của huyện; báo cáo kết quả thực hiện.

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện vào tháng 11 năm 2025.

c) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của tỉnh; tập trung bồi dưỡng các kỹ năng chuyên sâu về quản lý nhà nước, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch; báo cáo năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành kế hoạch và triển khai trong năm; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

d) Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo minh bạch, công bằng, khách quan đúng quy định pháp luật:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Quyết định của Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch.

- **Thời gian thực hiện: Quý II năm 2025** ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện trong năm 2025.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức và chiến sĩ trong lực lượng vũ trang vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn; không hợp tác với lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc, Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra; các văn bản chỉ đạo; báo cáo kết quả thực hiện.
- **Thời gian thực hiện: Quý I năm 2025** ban hành Kế hoạch kiểm tra; tổ chức kiểm tra theo Kế hoạch, kiểm tra đột xuất trong năm 2025 theo thẩm quyền.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ giai đoạn 2023-2025; tham mưu triển khai xây dựng phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026-2030:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Sản phẩm: Công văn, Báo cáo, Quyết định giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2026 - 2030.
- **Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.**

b) Tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND huyện.
- **Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2025.**

c) Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương năm 2025 đảm bảo theo quy định:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND huyện.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

d) Xây dựng dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 và Kế hoạch tài chính ngân sách 03 năm 2026-2028.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính – Kế hoạch.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Văn bản, Quyết định của UBND huyện.

- Thời gian thực hiện: Quý III năm 2025.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số

a) Tham mưu ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện năm 2025:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2025.

b) Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Nghĩa Hành năm 2026:

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp xã.
- Sản phẩm: Kế hoạch của Chủ tịch UBND huyện.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2025 ban hành Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng cụ thể kế hoạch để triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện những nội dung trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan được giao chủ trì hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí cải cách hành chính để triển khai thực hiện Kế hoạch này đúng quy định của Nhà nước.

5. Phòng Nội vụ, cơ quan tham mưu UBND huyện trong lĩnh vực cải cách hành chính có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện theo

dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn báo cáo UBND huyện theo dõi chỉ đạo và báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn kịp thời báo cáo UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.
